

XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ ĐỊNH HƯỚNG HUBT

(Trao đổi về hệ giá trị văn hoá)

Trần Anh Thơ *

Tóm tắt: Nhân có bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021 “Ra sức xây dựng, giữ gìn và phát huy giá trị đặc sắc của nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, tác giả đã viết về xây dựng hệ giá trị định hướng của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ (HUBT) với mục đích khai mở, xác nhận hệ giá trị cốt lõi của HUBT trong thời kỳ mới.

Từ khóa: Giá trị cốt lõi, giá trị con người, giá trị định hướng, giá trị xã hội.

Abstract: We would like to introduce an article written by the author on the kick-off of the core values performed by his tertiary education –Hanoi University of Business and Technology HUBT in the time of the Party Chief Nguyen Phu Trong’s speech delivered at National Conference on Culture themed Prospering and Developing Viet Nam culture in Doi moi.

Keywords: Core values, human values, oriented values, social values.

Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII), tháng 7/1998, đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về “Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Nghị quyết khẳng định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Mọi hoạt động văn hóa, văn nghệ phải nhằm xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người Việt Nam về tư tưởng, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh cho sự phát triển xã hội” [2]. Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021 [5] có một ý nghĩa rất quan trọng nhằm khơi dậy khát vọng của toàn dân tộc ta bước sang một thời kỳ mới, tập trung phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội là một thực thể trong quỹ đạo của văn hóa học đường, là nền tảng tinh thần của xã hội, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Thiết nghĩ, xây dựng hệ giá trị định hướng HUBT là một việc cần phải làm. Đây là hệ giá trị văn hóa của một cộng đồng, một đơn vị và một con người. Hệ giá trị này được tích lũy các giá trị nhân văn, nhân bản qua thời gian. Nó là bản sắc của một nhà trường dưỡng dục tinh thần, tình cảm, ý chí, niềm tin và hy vọng của mỗi con người từ nhiều xứ hội tụ nơi đây.

Có một thời, trong dòng chảy của công cuộc đổi mới giáo dục, cùng với tính hài hòa, thân thiện, trọng tình, trường chúng ta xác lập một hệ giá trị của mình: Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm - Văn minh. Nay,

* Trường Đại học KD&CN Hà Nội

do “thời thế, thế thời phải thế”, các giá trị văn hóa cốt lõi và xác thực trên cũng cần điều chỉnh để hợp với đạo trời. Sử về thầy Mạnh Tử lần thoại với môn sinh người thiện và tín là Nhạc Chính Khắc chép rằng: “Phép nước không phải là bất biến, tùy thời vận, hoàn cảnh, điều kiện mà chế định” [4]. Xem vậy, phải chăng ta nên ngồi lại mà xác thực các giá trị cốt lõi này sao cho “thiên thời, địa lợi, nhân hòa”, mà trên hết là giới luật hòa. Đó là: Đoàn kết - Dân chủ - Trách nhiệm.

Mối quan hệ và hình thức thể hiện các giá trị con người, giá trị văn hóa nền và giá trị xã hội HUBT

1. Hệ giá trị con người (giảng viên và sinh viên), hay *giá trị nền*, của HUBT là nơi giao hòa, tiếp biến của nhiều *nền* văn hóa bản địa khác nhau. Mỗi người một vẻ với bản sắc riêng. Nhưng có một mẫu số chung cho sự tiếp biến văn hóa học đường, đó là: *nhân văn, hòa hiếu, trung thực, thân thiện*. Ở mỗi giai tầng lại có những chuẩn mực riêng về giá trị văn hóa cốt lõi. Ví như, giá trị của sinh viên HUBT là *lý tưởng, ý chí, chủ động tích cực*; giá trị của thầy/cô giáo HUBT là *lòng yêu nghề, yêu con người, trách nhiệm, nâng cao năng lực*.

Mối quan hệ giữa các giá trị này là một sâu chuỗi nhất thể hóa, được dung hòa, điều tiết, chi phối, nhường nhịn, tác động lẫn nhau trong một từ trường có văn hóa, có nền nếp, kỷ cương và luật định. Mỗi giá trị này đều mang bản chất con người, bản chất công dân. Các giá trị này đều xoay quanh trục *văn hóa nền* – các giá trị mà con người sáng tạo ra (đời sống vật chất và tinh thần) trong nền sản xuất xã hội, đời sống xã hội. Đến lượt nó, các giá trị con người về phương diện

văn hóa nội sinh, văn hóa bản địa, bản sắc văn hóa, nét phẩm chất văn hóa riêng lại liên kết tác động qua lại làm nên giá trị văn hóa nền, tức là cái tinh túy còn lưu giữ lại ở nơi con người được thể hiện trong ứng xử.

2. Giá trị văn hóa nền mang một giá trị cốt lõi về một con người và một pháp chế. Nó bao gồm đức chính, tín lễ, nó cũng là cơ sở cho sự “chuyên chính” với các giá trị khác và thường được khái quát dưới dạng trừu tượng (như giá trị yêu nước, yêu trường, mến cảm con người, hy vọng,...). Nhưng trong đời sống hiện thực, các giá trị thường được hiện thực hóa dưới các phạm trù khác nhau, như đạo đức, phong tục, tập quán, tâm linh, pháp luật, thiết chế, lợi ích,... Trong dòng chảy chung của giá trị cốt lõi lại được phái sinh hay cụ thể hóa thành các tiêu chí, tiêu chuẩn, chuẩn mực khác nhau và được tiếp biến dung dị, hài hòa, “nuông nhịn” để tạo ra một thiết chế cộng sinh văn hóa nhằm điều chỉnh giá trị con người, giá trị văn hóa nền và giá trị xã hội HUBT.

3. Giá trị xã hội HUBT gồm đức chính và tín lễ, biểu trưng nhân cách, phong cách, tính cách của GS. Hiệu trưởng Trần Phương. Giá trị này, theo cách nhìn của tôi, được chuẩn hóa là đức trị. Như vậy, đức trị là nhân trị; “trị dân bằng đức nhân, mà cũng gọi là nhân trị: trọng tư cách, tài đức của người tài đức trị dân hơn pháp điển, chế độ” [3].

Vậy giá trị xã hội HUBT là gì?

Giá trị xã hội HUBT là Đoàn kết - Dân chủ - Trách nhiệm. Giá trị này là “thể thiên hành đạo”, vì nó quy chuẩn đức nhân, đức trí và đức trị, là thuyết chính danh [3, tr 163]. Theo luận cứ của

Khổng Tử về chính sách trị dân [3 tr 162], thì giá trị xã hội HUBT đã biết cách làm sao cho “dân” no đủ, giàu có về vật chất và tinh thần sau 25 năm xây dựng và phát triển (1996-2021), khiến “dân” làm việc hết mình, hợp thời, dụng nhân như dụng mộc để phát huy nội lực, nguyên khí, bình đẳng, dân chủ, công bằng trong lao động (giảng dạy, nghiên cứu, quản lý, quản trị giáo dục và đào tạo), biết thưởng phạt công minh, có tài được trọng dụng, đãi ngộ hợp lý; có lỗi bị phê bình, cảnh cáo phân minh, nên “dân” đồng thuận, “dân” vui vẻ sống, ai cũng có phần cả, không ai phải đói rét, nên “xã tắc” yên ổn, chính quyền không nghiêng đổ (thời GS. Trần Phương).

Cái đức trị, nhân trị của một vị đại hiền ở chỗ là “chúng ta sống để làm gì nếu như không phải để giúp đỡ lẫn nhau cho cuộc sống bớt khó khăn” (lời của GS. Trần Phương). Tính nhân văn cao đẹp đó là ánh sáng văn hóa dắt “dân” đi đến âm no hạnh phúc. Một lần khác, như nhiều lần tôi đã gặp nghĩa cử của Ông trong xử thế không khác gì thầy Khổng xưa: “Quân tử chu cấp bất kể phú”. (Người quân tử chu cấp cho kẻ nghèo chớ không làm giàu thêm cho người giàu). Về quản lý, Ông nói với các nhà quản lý: “Cách tốt nhất là làm gương cho người, sửa mình để sửa người, để trị người”.

Xem như thế thì đủ biết cái giá trị cốt lõi của một đại hiền như Ông là “phải dạy cho con em trong nhà tương thân tương ái, hiếu thảo với cha mẹ, ra ngoài thì kính nhường bậc lớn tuổi, thận trọng lời nói mà thành thực, yêu khắp mọi người mà gần gũi người nhân đức, làm được như vậy là trách nhiệm, là có học vấn”. Giá trị văn hóa HUBT là ở đó.

Quả thực, Ông suy nghĩ rất thực tế, cảm nhận những điều đẹp đẽ, mong muốn cái tốt lành, đó chính là văn hóa Trần Phương. Rõ ràng, văn hóa dắt “dân” đi.

Nói một cách hình ảnh, có thể mô tả mối quan hệ giá trị văn hóa nền, giá trị con người (giảng viên và sinh viên), giá trị xã hội HUBT như ba vòng tròn đồng tâm: vòng trong cùng là hệ giá trị con người, vòng giữa là hệ giá trị văn hóa nền, vòng ngoài cùng là hệ giá trị xã hội.

Khi nhìn nhận nền văn hóa xã hội HUBT, theo tôi, phải xuất phát từ phong văn hóa nền của mỗi cá nhân với hệ giá trị riêng của giai tầng mình (hệ giá trị giảng viên, hệ giá trị sinh viên) đang hiện hữu trong cùng một môi trường “tương thân, tương ái, tương đồng”. Nghĩa là cùng chung sống, cùng làm việc và cùng học tập vì một lợi ích chung, ví như một trường tư thực không vì lợi nhuận. Có cùng ăn, khó cùng chịu. Lấy lẽ sống là đức “trồng người” cho xã hội hóa giáo dục, mà HUBT là hình ảnh thu nhỏ (của GS. Trần Phương) để xét đoán quy chuẩn bản sắc của một cộng đồng/ xã hội HUBT.

Từ những giá trị cốt lõi trên, xét về mối quan hệ và hình thức thể hiện các giá trị con người, giá trị văn hóa nền và giá trị xã hội HUBT, có thể kết luận rằng các hệ giá trị này là một chuỗi nhất thể hóa trong một khung văn hóa, trong sự phát triển của xã hội. Đây là mối quan hệ biện chứng mang tính bản chất, có các giá trị tổng hợp chứa đựng các giá trị con người, giá trị văn hóa nền, giá trị xã hội HUBT đặc trưng trong một giai đoạn phát triển nào đó. Đối với trường ta, có thể gọi đó là hệ giá trị HUBT.

Quả thực, văn hóa của một nước là tấm gương phản ánh những hiểu biết, những niềm tin vào việc xây dựng và phát triển văn hóa nhân cách đức độ (giá trị) con người trong môi trường và bối cảnh cuộc sống.

Cấu trúc của các hệ giá trị con người, giá trị văn hóa nền và giá trị xã hội HUBT

Nhìn chung, các hệ giá trị con người, giá trị văn hóa nền và giá trị xã hội HUBT đều được cấu trúc bởi các thành tố sau: *một là*, những giá trị truyền thống được lưu giữ lại từ quá khứ; *hai là*, những giá trị hiện tại do điều kiện khách quan quy định; *ba là*, những giá trị định hướng cho sự phát triển trong giai đoạn mới. “Nhìn một cách tổng quát, cả ba thành tố nêu trên đều có thể chứa đựng những giá trị tích cực hoặc tiêu cực, điều chỉnh hành vi của con người và tất cả các chủ thể trong xã hội” [7]. Các giá trị đó đều có chức năng chung là tác động tới sự phát triển của xã hội (ở đây là HUBT).

1. Giá trị truyền thống

Trong các giá trị truyền thống, giá trị tích cực là những giá trị còn mang lại động lực phát triển, mang lại lợi ích (vật chất và tinh thần) cho đa số các chủ thể trong xã hội. Những giá trị truyền thống, trước nhất phải kể đến văn hóa vùng miền, văn hóa bản địa, văn hóa nền trên cơ sở học vấn của các đại sư, biểu sư, đại hiền và “thầy của muôn đời”, v.v. Những giá trị này có tác động tới giá trị xã hội HUBT, trong đó có các hệ giá trị con người (thầy và trò) của HUBT. Hơn 20 năm nay, ảnh hưởng của nền văn hóa Nho học và Nho giáo mà các cây đại thụ là đặc trưng ít nhiều cũng xâm thực vào hành vi, cốt cách, phong cách, lễ tiết của

các thầy cô giáo và học trò xã hội HUBT. Tinh thần Nho học “Tứ thư ngũ kinh”, rồi “Cổ học tinh hoa”, tiếp đến “Gia huấn ca” không phải không có tác động tới các chủ thể những mặt tích cực và cả những hạn chế. Như “khúm núm”, quá câu nệ vào “lễ tiết” của Khổng Tử và Mạnh Tử. “Cung kính mà không biết lễ thì khó nhọc, cẩn thận mà không biết lễ thì nhút nhát, dũng cảm mà không biết lễ thì loạn động, ngay thẳng mà không biết lễ thì gắt gao, mất lòng người” [3, tr 168].

Về truyền thống, hay cũng gọi là tiếp biến văn hóa, cần phải nói tới tác động của nền văn hóa Pháp thuộc. Người Pháp đã mang tới cho chúng ta nhiều hoa trái, mùa nào thức nấy, ví như chữ Quốc ngữ, không chỉ là ký hiệu để ghi âm, mà còn thay đổi cả tư duy ngữ pháp diễn đạt đến tâm hồn của người Việt Nam. Nó cũng nhuộm phần nào đó giá trị tốt đẹp của nước Pháp. Ngày đầu, người Pháp đã đặt nền móng, tạo ra thói quen, tập quán, lối sống, quy chuẩn cho một đô thị Hà Nội hiện đại.

Vâng, ngày đây các thế hệ đại sư, biểu sư, đại hiền của HUBT chúng ta hôm nay đều là cựu học sinh, sinh viên các trường thuộc địa Pháp, chịu ít nhiều ảnh hưởng lối sống, tư duy, phong cách, phong thái của một nền văn hóa Phục hưng (Renaissance) Ý - Pháp thế kỷ XV-XVII, đại diện là Thomas More (Anh), Leonardo da Vinci (Ý), Michel Montaigne (Pháp), Nicco Machiavelli (Ý). Trước hết là nếp sống và tư duy phản biện và triết học của những nền công nghiệp lớn, cách mạng công nghiệp lần 1, lần 2 và lần 3 từ Tây Âu du nhập. Các vị đại hiền đã mang hơi thở của các giá trị văn hóa đó vào HUBT những năm đầu mở trường,

tạo nên một dấu ấn ở HUBT. Đó là nhân văn. Đó là văn minh. Đó là giá trị văn hóa. Thiết nghĩ hậu sinh cần biết lưu giữ để nền văn hóa xã hội HUBT có cái thanh cao, có cái bản sắc mà các bậc tiền bối để lại.

Xem như thế, dù thấy giá trị văn hóa xã hội HUBT rất đa màu sắc, là nơi giao thoa và tiếp biến văn hóa ngoại lại không nhỏ, như Hán học, Pháp ngữ, Anh ngữ, Nga ngữ, v.v. Các giá trị văn hóa tiếp biến này đã góp phần tạo nên sự khởi sắc của văn hóa HUBT trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

2. Các giá trị hiện tại

Các giá trị hiện tại là những giá trị hình thành chủ yếu do điều kiện khách quan hiện tại quy định. Các giá trị này có thể tích cực, cũng có thể tiêu cực, phản ánh thực tế khách quan bản chất đa dạng của sự phát triển hiện tại, đóng vai trò chủ đạo chi phối sự phát triển thực tại của xã hội [7]. Có thể rút ra một số nhận xét:

a. Các mô hình (hay phương thức) và giá trị hiện tại đáp ứng tiến trình phát triển xã hội khách quan của lịch sử, phát triển một xã hội/ một cộng đồng.

b. Phần đông người trong xã hội/ cộng đồng chấp nhận chung sống và cùng tồn tại với nó để tiếp biến và hài hòa, làm nên bản sắc của giá trị văn hóa.

c. Có nguyên lai từ thượng cổ, nhưng có thay đổi chút ít, cũng có phần do lịch sử và trạng thái xã hội HUBT hun đúc dần thành.

d. Có xu hướng cho rằng Không giáo ngữ trị đời sống xã hội HUBT: lòng yêu mến trường, đức tính cần cù, lòng nhân ái, tinh thần lạc quan, bi quan, sự tinh tế, v.v.

Những giá trị nêu trên được nhận thấy trong lối sống và giao tiếp, trong

suy nghĩ và hành động, trong nghiên cứu và giảng dạy,... Rõ ràng, các giá trị hiện tại là những giá trị hình thành chủ yếu do điều kiện khách quan hiện tại quy định, tạo nên hiện trạng và sự trạng văn hóa HUBT hôm nay.

3. Những giá trị định hướng sự phát triển HUBT trong giai đoạn mới

Những giá trị định hướng sự phát triển trong giai đoạn mới là những giá trị mới hình thành nhằm đáp ứng những đòi hỏi (điều kiện) phát triển trong thời gian tới, mà hiện thời chưa đóng vai trò chủ đạo cho định hướng đó. Tuy nhiên, “cũng cần thấy rằng những giá trị mới được hình thành không phải tất cả đều là những giá trị tích cực, nhất là trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay” [7].

Những giá trị định hướng, cũng như các giá trị đã nêu, chịu tác động tổng hợp của ba thành tố giá trị đó. Trong điều kiện cụ thể nào đó, bản thân các giá trị có sự vận động nội tại, phát triển, chuyển hóa, tiếp biến, dung hòa, “nhường nhịn” nhau để đạt tới giá trị chính thống của mình (một cách tương đối). Ví như các câu tục ngữ: “Một điều nhịn, chín điều lành”, “Thuận vợ, thuận chồng, tát biển Đông cũng cạn” và “Còn tiền còn gạo, kẻ đão người lui, hết thịt hết xôi, có lời chẳng đến” thật đúng với bản sắc văn hóa Việt Nam – “khuyên hướng thiện về âm tính - tính tổng hợp - tính linh hoạt - tính ưa hài hòa” [6].

Lời kết

Tôi xin mượn lời của học giả F. Konoye về văn hóa để kết luận vấn đề đã nêu, rằng: “Văn hóa của một nước là tấm gương phản ánh những hiểu biết, những niềm tin và những tập tục cổ truyền của nước ấy”.

1. Trong quá trình hình thành, biến đổi và phát triển, các hệ giá trị con người (giảng viên - sinh viên) - giá trị văn hóa nền - giá trị xã hội HUBT tồn tại độc lập tương đối với điều kiện phát triển.

2. Tùy điều kiện và môi trường, sự vận động của mỗi giá trị lại có sự phát triển khác nhau về tốc độ, ngưỡng mức và ảnh hưởng khác nhau trong đời sống tinh thần và vật chất. Rõ ràng là các giá trị có mẫu số chung là phục vụ nhu cầu cốt yếu hay nhu cầu phái sinh của con người – đáp ứng nhu cầu và kỳ vọng nhất định nào đó. Đến lượt nó thỏa mãn – hạnh phúc cho con người. Rất đúng một triết lý sống: “Ý ăn, ý ở”.

3. Trong mỗi hoàn cảnh, điều kiện, môi trường sống, môi trường làm việc, mỗi giá trị lại có cú sốc (shock) riêng – cú sốc về văn hóa vì những lý do khác biệt về phong cách sống (lifestyle) và nhu cầu thiết yếu/ tối thiểu, nhưng tựu trung nó

phản ánh những hiểu biết, những niềm tin, hy vọng của đại bộ phận “xã tắc”.

4. Vì những lẽ trên, vấn đề đối với chúng ta – những người quản lý cái văn hóa TÔI (selfCulture) phải biết cách dung hòa, hài hòa, ôn hòa, “nhìn nhường”, “biết người biết ta” trong một khung văn hóa, hay một môi trường giao tiếp để ứng xử theo giới luật hóa (Principle). Như thế là “Có của thì rủ được người”, “Sẩy chân còn hơn sẩy miệng”, “Áo năng may năng mới, người năng tới năng thương”, “Khác lạ, cùng một nước”,...

5. Chính sự khác biệt của các giá trị nêu trên đã góp phần tạo nên vẻ đẹp đa dạng, phong phú và đặc sắc cho nền văn hóa Việt Nam. Những giá trị đó là sức sống ẩn tàng của mỗi con người, mỗi xã hội và mỗi dân tộc. Vâng, cái còn lại duy nhất với mỗi con người là văn hóa sản sinh như một phong tục tập quán – nét đẹp làm nên thuần phong mỹ tục của mỗi con người./.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Tuyên giáo Trung ương - Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch (2021). *Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam*.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998). *Văn kiện Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 5 khóa VIII*.
3. Không Tử. *Những đức cần có*. Nxb Văn hóa, 1991.
4. Mạnh Tử. *Dạy học và viết sách*. Nxb Hồng Đức, 2021.
5. Nguyễn Phú Trọng (2021). Ra sức xây dựng, giữ gìn và phát huy giá trị đặc sắc của nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021.
6. Trần Ngọc Thêm. *Hệ giá trị Việt Nam*. Nxb Văn hóa - Văn nghệ, 2016.
7. Trần Quốc Toàn (2020). *Hệ giá trị con người, hệ giá trị văn hóa và Hệ giá trị xã hội*. Hội đồng Lý luận Trung ương.